

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” trên địa bàn Đặc khu Lý Sơn giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Quyết định số 1444/QĐ-BVHTTDL ngày 19/6/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phê duyệt Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 3061/KH-SVHTTDL ngày 20/7/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân đặc khu Lý Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” trên địa bàn đặc khu Lý Sơn giai đoạn 2026 - 2030 (*gọi tắt Đề án Văn hóa cơ sở*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tiễn của đặc khu;

- Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa thực chất; từng bước hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, an toàn, nhân văn từ cơ sở.

- Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; bảo đảm người dân vừa là chủ thể sáng tạo, thực hành, vừa là đối tượng thụ hưởng các giá trị văn hóa, thể thao, du lịch và các hoạt động cộng đồng.

- Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đặc khu gắn với phát triển du lịch cộng đồng, tạo sinh kế bền vững cho người dân.

- Gắn phát triển văn hóa cơ sở với xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, xây dựng lối sống xanh (sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn) và phát triển bền vững trên địa bàn đặc khu.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải nghiêm túc, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn; tránh hình thức, không chạy theo thành tích trong xét tặng các danh hiệu văn hóa.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc đặc khu và các thôn phải xác định rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện; chủ động đưa nhiệm vụ vào kế hoạch, chương trình công tác của cơ quan, đơn vị, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm.

- Nội dung triển khai phải phù hợp với đặc điểm từng địa bàn; tập trung nâng cao chất lượng phong trào, xây dựng nếp sống văn minh, văn hóa đô thị, văn hóa công cộng, văn hóa đọc và thể thao quần chúng.

- Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phải thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương và nguồn lực tài chính; kiên quyết loại bỏ hủ tục, mê tín dị đoan, biểu hiện thương mại hóa, lãng phí trong lễ hội và sinh hoạt cộng đồng.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong xây dựng và phát triển văn hóa trên địa bàn đặc khu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở trên địa bàn đặc khu Lý Sơn được tổ chức thường xuyên, thực chất, có chiều sâu; người dân được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia, sáng tạo và thụ hưởng văn hóa; hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đầu tư nâng cấp, khai thác hiệu quả; các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng được bảo tồn, phát huy; văn hóa trở thành nền tảng tinh thần, động lực quan trọng góp phần xây dựng con người Lý Sơn phát triển toàn diện, xây dựng đặc khu là điểm đến thân thiện của du khách.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phần đầu trên 90% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa.

- Phần đầu trên 90% thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”; phần đầu đặc khu đạt danh hiệu “Đặc khu tiêu biểu” theo lộ trình.

- Phần đầu 100% thôn thực hiện hiệu quả mô hình “Khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”.

- Phần đầu số người luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên theo tiêu chí quy định đạt trên 45% dân số; hầu hết các thôn có câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ hoặc thể dục thể thao hoạt động thường xuyên.

- 100% người dân được tham gia và hưởng thụ các hoạt động văn hóa, nghe, xem các kênh phát thanh, truyền hình của quốc gia và địa phương.

- Phần đầu 50% người dân có thói quen đọc sách, có kỹ năng tiếp nhận, sử dụng thông tin, tri thức; 30% người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ số thư viện.

- 100% thôn hiện có Nhà văn hóa được rà soát, có kế hoạch củng cố, bổ sung trang thiết bị, có lịch hoạt động, có người phụ trách.

- Duy trì và phát huy hiệu quả các loại hình văn hóa phi vật thể đã được công nhận (hoặc đưa vào danh mục kiểm kê) trên địa bàn đặc khu (Lễ hội xuân, Lễ khao lề thế lính Hoàng Sa, Hội đua thuyền truyền thống Tứ Linh, nghề thủ công truyền thống,...).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

- Đổi mới nội dung, phương thức triển khai Phong trào theo hướng thực chất, sát cơ sở, lấy chất lượng đời sống văn hóa của người dân từng thôn làm thước đo hiệu quả; việc bình xét, công nhận danh hiệu văn hóa bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy trình theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP và Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Rà soát toàn diện chất lượng danh hiệu Gia đình văn hóa, thôn văn hóa tại 06 thôn; đánh giá rõ tiêu chí đạt, chưa đạt và giải pháp khắc phục, gắn với tiêu chí chấp hành pháp luật, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn.

- Phát huy vai trò của các Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận thôn, người có uy tín trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa, đặc biệt lựa chọn một số mô hình tiêu biểu để xây dựng, nhân rộng như: khu dân cư văn hóa kiểu mẫu, tuyến đường văn minh, thôn Bắc An Bình không rác thải nhựa, túi ni lông dùng 1 lần, “khu dân cư sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn”.

2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo Nghị định số 110/2018/NĐ-CP và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018; nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng thôn, từng nhóm đối tượng.

- Các thôn rà soát, bổ sung nội dung nếp sống văn minh vào hương ước, quy ước của thôn.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch quản lý, tổ chức lễ hội; xác định rõ quy mô, thời gian, địa điểm, lực lượng tham gia, phương án bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy. Kiên quyết chấn chỉnh các biểu hiện mê tín dị đoan, lợi dụng lễ hội để trục lợi, thương mại hóa lễ hội, tổ chức lễ hội trái quy định.

3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong gia đình, khu dân cư, cơ quan, trường học

- Xây dựng môi trường văn hóa từ gia đình đến cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn đặc khu, gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ứng xử văn minh, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, giữ gìn an ninh trật tự và phòng chống tệ nạn xã hội.

- Đẩy mạnh xây dựng mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, gia đình học tập, gia đình thể thao, gia đình đọc sách. Chú trọng giáo dục kỹ năng ứng xử giữa các thế hệ trong gia đình, nâng cao trách nhiệm của ông bà, cha mẹ trong việc giáo dục con cháu, xây dựng lối sống nhân ái, nghĩa tình, kỷ cương.

- Phát huy vai trò cộng đồng trong phòng ngừa, hòa giải mâu thuẫn, xây dựng tình làng nghĩa xóm, giữ gìn đoàn kết nội bộ, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự.

- Chú trọng xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn đặc khu.

4. Phát triển hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống

- Duy trì và phát triển đội văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ dân ca, dân vũ tại cộng đồng các thôn; nội dung hoạt động phải bám sát nhu cầu của người dân, khuyến khích người dân tự tổ chức, tự tham gia, tự sáng tạo, không áp đặt hình thức.

- Ưu tiên khôi phục, truyền dạy và thực hành các loại hình văn hóa truyền thống của cộng đồng tại đặc khu Lý Sơn, như Lễ hội xuân, Hội đua thuyền truyền thống, Lễ khao lề thế lính Hoàng Sa, nghề thủ công truyền thống, ẩm thực truyền thống. Gắn hoạt động bảo tồn văn hóa với bảo tồn bản sắc, phát triển du lịch cộng đồng, tạo sinh kế bền vững và nâng cao vai trò chủ thể của người dân.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng vào dịp các ngày lễ lớn, kỷ niệm của đất nước và các sự kiện chính trị, văn hóa, du lịch của địa phương.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

- Trên cơ sở kết quả rà soát thực trạng hoạt động của nhà văn hóa, khu văn hóa thôn, trung tâm văn hóa - thể thao đặc khu và các thiết chế văn hóa cộng đồng hiện có, xây dựng phương án củng cố, khai thác hiệu quả để Nhà văn hóa, khu thể thao cơ sở trở thành địa điểm sinh hoạt cộng đồng thường xuyên, nơi tổ chức hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao, đọc sách, tuyên truyền pháp luật, giáo dục truyền thống và các hoạt động phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân.

- Xây dựng lịch hoạt động thường xuyên tại trung tâm văn hóa - thể thao đặc khu, Khu văn hóa thôn, Nhà văn hóa thôn; bố trí người phụ trách, tham gia quản lý, bảo vệ thiết chế văn hóa cơ sở phục vụ các đợt sinh hoạt định kỳ (hội họp, sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể thao, đọc sách, tuyên truyền pháp luật), tránh tình trạng công trình được đầu tư nhưng ít hoạt động.

6. Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; khuyến khích mỗi người dân thường xuyên tập luyện ít nhất một môn thể thao phù hợp; củng cố, phát huy hiệu quả sử dụng

của trung tâm văn hóa - thể thao, 02 khu văn hóa thôn, các điểm tập luyện thể thao hiện có tại các thôn và tại Quảng trường, công viên công cộng.

- Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao phù hợp điều kiện thực tế của đặc khu như: ngày chạy vì sức khỏe toàn dân, hội thao thôn, giải thể thao cấp đặc khu, giao lưu thể thao giữa các thôn, trường học; ưu tiên các môn thể thao đơn giản, ít tốn kém, phù hợp nhiều độ tuổi.

- Bảo tồn, phát huy các môn thể thao truyền thống, trò chơi dân gian của cộng đồng dân cư.

7. Đổi mới hoạt động thư viện, phát triển văn hóa đọc và tiếp cận tri thức

- Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng theo hướng mở - dễ tiếp cận; xây dựng và phát triển thư viện, tủ sách tại các trường học trên địa bàn đặc khu gắn với chuyển đổi số.

- Khuyến khích xây dựng tủ sách cộng đồng, tủ sách gia đình, không gian đọc tại Nhà văn hóa thôn; tổ chức phục vụ sách lưu động cho Nhân dân các thôn, đặc biệt là thôn Bắc An Bình.

- Từng bước tiếp cận dịch vụ thư viện số phù hợp điều kiện thực tế của đặc khu; đi đôi với kỹ năng sử dụng, hỗ trợ thiết bị và các hình thức phục vụ trực tiếp.

8. Tăng cường thông tin tuyên truyền, cổ động trực quan và tuyên truyền lưu động

- Tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của đặc khu; nội dung ngắn gọn, dễ nhớ, phù hợp từng thôn, từng nhóm dân cư.

- Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông của đặc khu; xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, mô hình văn hóa tiêu biểu.

- Rà soát hệ thống pano, áp phích, bảng tin, cụm thông tin cổ động tại đặc khu và các thôn; kịp thời thay thế nội dung cũ, hư hỏng; gắn tuyên truyền trực quan với giữ gìn cảnh quan, môi trường (sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn).

9. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong tổ chức hoạt động văn hóa cơ sở

- Mọi hoạt động văn hóa cơ sở xuất phát từ nhu cầu, điều kiện, lợi ích chính đáng của người dân; thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong xây dựng đời sống văn hóa, quản lý thiết chế văn hóa, tổ chức lễ hội, xây dựng hương ước, quy ước và triển khai các mô hình văn hóa cơ sở.

- Khuyến khích thành lập, duy trì các nhóm nòng cốt, câu lạc bộ, tổ tự quản về văn hóa, văn nghệ, thể thao, bảo vệ môi trường tại các thôn; quan tâm tôn vinh, động viên kịp thời người có uy tín, cá nhân, gia đình, cộng đồng tiêu biểu.

10. Huy động nguồn lực trong xã hội để phát triển văn hóa cơ sở

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng, thư viện, bảo tồn văn hóa truyền thống và xây dựng môi trường văn hóa cơ sở. Việc huy động nguồn lực bảo đảm công khai, minh bạch, không làm phát sinh gánh nặng đóng góp cho người dân, phù hợp với điều kiện của đặc khu còn nhiều khó khăn.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, con em địa phương hỗ trợ trang thiết bị, nhạc cụ, sách, dụng cụ thể thao, trang phục truyền thống biểu diễn phục vụ hoạt động văn hóa truyền thống tại các Đình, Lân, Lồng trên địa bàn đặc khu.

- Ưu tiên lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển văn hóa,...) để đầu tư cho hoạt động văn hóa cơ sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cấp từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và nguồn xã hội hóa hợp pháp (nếu có).

- Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, thôn chủ động xây dựng dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đồng thời tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa, lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia để nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của đặc khu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất; tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa cơ sở; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn, tháo gỡ.

- Rà soát việc thực hiện các tiêu chí về đời sống văn hóa, tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; kịp thời khắc phục những tiêu chí chưa đạt. Tham mưu UBND đặc khu tổ chức xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Đặc khu tiêu biểu” bảo đảm chất lượng, thực chất.

- Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hương ước, quy ước của 06 thôn, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra việc thực hiện hương ước, quy ước sau khi được công nhận.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tri thức dân gian, lễ hội, nghề thủ công truyền thống, các loại hình văn hóa

phi vật thể đặc trưng của đặc khu; phát huy vai trò của nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng; phối hợp với sở chuyên ngành trong công tác kiểm kê, lập hồ sơ và quản lý di sản văn hóa theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch công và các đơn vị liên quan rà soát đánh giá hiện trạng, đề xuất phương án củng cố và nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn.

- Khuyến khích, vận động thành lập, phát triển và duy trì các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng; các mô hình Gia đình văn hóa, Thôn văn hóa, “Khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp”; vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương.

- Tham mưu tổ chức hoặc cử đi tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác văn hóa đặc khu, thôn; hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình văn hóa tiêu biểu, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ quần chúng.

- Chủ động đề xuất kinh phí để thực hiện hiệu quả Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm trình UBND đặc khu (qua Phòng Kinh tế thẩm định, tham mưu) để xem xét bố trí.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu bố trí kinh phí, huy động nguồn lực hợp pháp, lồng ghép các chương trình, đề án, phong trào đang triển khai tại địa phương để thực hiện hiệu quả Kế hoạch; quản lý, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao.

3. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công đặc khu

- Thực hiện kiểm kê, cập nhật hiện trạng các thiết chế văn hóa, thể thao được giao quản lý; lập danh mục công trình cần sửa chữa, nâng cấp hoặc đầu tư mới; quản lý, bảo vệ tài sản công và bố trí cán bộ, người phụ trách quản lý, khai thác hiệu quả Trung tâm văn hóa - thể thao đặc khu, khu văn hóa, nhà văn hóa thôn và Thư viện của đặc khu, phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa, văn nghệ, học tập và rèn luyện thể chất của Nhân dân.

- Chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, văn hóa đọc, phong trào thể dục thể thao quần chúng, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và phản ánh gương người tốt, việc tốt, mô hình văn hóa tiêu biểu để tổ chức tuyên truyền, trên hệ thống Đài truyền thanh đặc khu, tuyên truyền cổ động trực quan; định kỳ báo cáo kết quả tuyên truyền, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao về UBND đặc khu (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

- Hằng năm đề xuất, tham mưu UBND đặc khu tổ chức các giải thể thao cấp quốc gia, cấp tỉnh, chương trình nghệ thuật, hội diễn văn nghệ quần chúng gắn với hoạt động văn hóa, du lịch của địa phương; đồng thời phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể đặc khu tổ chức hội diễn văn nghệ quần chúng, hội thi,

hội thao, giải thể thao quần chúng, khuyến khích, huy động sự tham gia của cán bộ, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên và nhân dân đặc khu.

4. Công an đặc khu

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực văn hóa; phối hợp xử lý các hành vi xâm hại di tích lịch sử - văn hóa, phát tán ấn phẩm độc hại, phản văn hóa, trái thuần phong mỹ tục.

- Phối hợp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng tập trung đông người trên địa bàn đặc khu.

5. Các trường học thuộc đặc khu

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới giáo dục và đào tạo gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa học đường; thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Phối hợp đưa các loại hình văn hóa - lịch sử truyền thống,... vào hoạt động ngoại khóa nhằm giáo dục thẩm mỹ, giáo dục di sản văn hóa cho học sinh. Tổ chức cho học sinh hành trình về địa chỉ đỏ, các hoạt động trải nghiệm, tìm hiểu về các di tích lịch sử - văn hóa; nghề thủ công truyền thống,...

- Phối hợp theo dõi, kiểm kê, cập nhật hiện trạng các thiết chế thể thao, hệ thống thư viện trong nhà trường; quản lý, bảo vệ tài sản công và bố trí người phụ trách quản lý, xây dựng lịch hoạt động thường xuyên phục vụ nhu cầu học tập và rèn luyện thể chất của giáo viên, học sinh, phát triển văn hóa đọc, phong trào tập luyện thể thao trong nhà trường.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu và các tổ chức chính trị - đặc khu

- Định hướng, hướng dẫn công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các phong trào văn hóa cơ sở; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; phối hợp thực hiện việc xét tặng danh hiệu văn hóa công khai, minh bạch, đúng thực chất; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hằng năm, phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công và các lực lượng vũ trang trên địa bàn xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi, hội thao, hội diễn văn nghệ quần chúng; khuyến khích, vận động đoàn viên, hội viên thành lập, phát triển các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng.

- Chỉ đạo Mặt trận các thôn phối hợp tổ chức Ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân tộc” (18/11) gắn với công bố, trao danh hiệu văn hóa và triển khai thực hiện quy ước, hương ước hằng năm tại các thôn; xây dựng các mô hình “Khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp” tại các thôn.

7. Các thôn trên địa bàn đặc khu

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch này đến toàn thể Nhân dân trong thôn; tổ chức triển khai các nội dung xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, duy trì và nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương.

- Cập nhật hiện trạng, quản lý, bảo vệ Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn, xây dựng lịch sinh hoạt định kỳ, quản lý, bảo vệ tài sản công và bố trí người phụ trách quản lý, khai thác hiệu quả để Nhà văn hóa, khu thể thao cơ sở trở thành địa điểm sinh hoạt cộng đồng thường xuyên, nơi tổ chức hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao, đọc sách, tuyên truyền pháp luật, giáo dục truyền thống và các hoạt động phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân; tổ chức và vận động Nhân dân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp điều kiện thực tế của thôn.

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế của thôn; phối hợp với mặt trận, các hội đoàn thể ở thôn giám sát việc triển khai thực hiện, làm cơ sở để đánh giá, đề xuất danh hiệu văn hóa hằng năm; phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong thôn trong triển khai thực hiện quy ước, hương ước thôn.

8. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị và các thôn thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa cơ sở; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Phòng Văn hóa - Xã hội để báo cáo UBND đặc khu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh (b/cáo);
- Thường trực Đảng ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND đặc khu;
- Chủ tịch, các PCT UBND đặc khu;
- UBNDTTQVN đặc khu và các tổ chức chính trị
- xã hội đặc khu;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND đặc khu;
- Các đơn vị: BCH Quân sự, Công an đặc khu;
- Trưởng các thôn;
- VP: CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đình Mẫn